

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 208/2021/HS-ST
Ngày 22-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc C và bà Đinh Thị K.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kim U - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 149/2021/TLST - HS ngày 22 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 197/2021/TLST - HS ngày 06 tháng 12 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Minh G**; sinh ngày: 03/6/1980, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi ĐKNKTT: Tổ 6, khu Minh T, phường Cẩm B, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: Tổ 5, khu Thống N, phường Cẩm T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); có vợ là Phạm Thị H, có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/12/2013, bị áp dụng biện pháp Cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục – LĐXH tỉnh Quảng Ninh với thời gian 24 tháng; bị bắt từ ngày ngày 09/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn N** ; sinh ngày: 19/3/1990, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Tổ 3, khu Hòa B, phường Cẩm T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng ninh; nghề nghiệp: Công nhân Công ty than Đ; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị Kim D; có vợ là Nguyễn Thị T, có 01 con, sinh năm 2016; bị bắt từ ngày ngày 09/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Văn D; sinh năm 1989; nơi cư trú: Xóm 2, xã Liên V, thị xã Quảng Y, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- Anh Lương Ngọc T; sinh năm 1981; nơi cư trú: Tổ 7, khu T, phường Cẩm T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- Chị Lại Thanh H; sinh năm: 1987; nơi cư trú: tổ 5, khu T, phường Cẩm T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị T; sinh năm: 1977; nơi cư trú: Tổ 1, khu 4A, phường Cẩm T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Phương D; sinh năm: 1979; nơi cư trú: Tổ 23, khu Đông H 1, phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh G, Nguyễn Văn N, Lương Ngọc T, Lại Thanh H là bạn bè quen biết nhau. Ngày 09/6/2021, G tổ chức giỗ bố ở nhà riêng ở tổ 5, khu T, phường Cẩm T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, cùng với cô ruột ở cùng nhà với G là Nguyễn Thị Phương D, G có mời một số bạn bè của mình đến dự, trong đó có Nguyễn Văn N, Lương Ngọc T và Nguyễn Văn D. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, sau khi ăn uống dọn dẹp xong, chị D đi về phòng nghỉ chỉ còn T, N, D ở lại ngồi chơi trong phòng khách và G gọi điện cho Lại Thanh H đến chơi. Lúc này G muốn tổ chức cho bạn bè sử dụng ma túy nên đã gọi điện cho một người phụ nữ tên P để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì P đồng ý và hẹn G đến lấy ma túy ở góc cây với gần khu vực cầu Ba T thuộc phường Cẩm B, thành phố Cẩm Phả. Ngay sau đó G mượn xe máy của chị Nguyễn Thị T để đi mua ma túy, G điều khiển xe đến địa điểm P chỉ dẫn lấy được 01 đoạn ống nhựa màu đen bên trong chứa ma túy đá rồi để số tiền 300.000 đồng tại vị trí vừa lấy được ma túy để trả cho P. G đi về nhà trả xe cho chị T rồi để ống nhựa có chứa ma túy vừa mua được vào sau chiếc loa trên tủ phòng khách, lúc này chỉ có N nhìn thấy vị trí G cất ma túy. Sau đó G lấy ra một bộ đồ sử dụng ma túy đá để ở nền nhà phòng khách và bảo với mọi người là có lấy được ít đồ (ma túy đá) bỏ ra cho anh em sử dụng, rồi G chỉ và bảo N lấy ma túy ở phía sau loa ra cho mọi người cùng chơi. Lúc này trong phòng khách có 05 người gồm: G, N, T, D và H. Sau khi nghe G nói, N lấy đoạn ống hút nhựa có chứa ma túy mà trước đó G để phía sau loa mở ra rồi đổ hết ma túy đá vào nỏ thủy tinh rồi dùng bật lửa gas bắt môi vào bật lửa khò để tạo lửa rồi dùng châm vào nỏ thủy tinh có ma túy đá để tạo khói rồi mời G, H, T, D và tự mình sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 09/6/2021, Công an thành phố Cẩm Phả tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện Nguyễn Minh G, Nguyễn Văn N, Lương Ngọc T, Lại Thanh H, Nguyễn Văn D có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra tiến hành thu mẫu nước tiểu của những người này, xác định được trong nước tiểu của G, N, T, H, D có chứa chất ma túy loại Methamphetamine (theo Kết luận giám định số 1086/KLGD ngày 16/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh).

Vật chứng thu giữ: thu trên kệ gỗ trong phòng khách trong nhà của Nguyễn Minh G: 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá, gồm: 01 bình thủy tinh có nắp chai nhựa màu trắng đục

02 lỗ gắn 01 ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh, bên trong nỏ thủy tinh dính chất tinh thể màu trắng; 01 bật lửa khô; 01 bật lửa gas màu đỏ.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Cẩm Phả đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Minh G và Nguyễn Văn N về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thu giữ: 01 điện thoại di động OPPO vỏ màu đen, lắp sim 1 số 0934.225.562 và sim 2 số 0878.225.797 của Nguyễn Minh G; 01 điện thoại di động Sam Sung vỏ màu đen, lắp sim số 0364.616.190 của Nguyễn Văn N.

Tại bản Kết luận giám định số 1079/KLGD ngày 15/6/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng đục trong bầu tròn của ống thủy tinh, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,132 gam (không phải một ba hai gam). Tại Kết luận giám định số 1086/KLGD ngày 16/6/2021, của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: 05 mẫu nước tiểu thu giữ của Nguyễn Minh G, Nguyễn Văn N, Lương Ngọc T, Lại Thanh H, Nguyễn Văn D xác định có chất ma túy, sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy tìm thấy trong nước tiểu là: Methamphetamine.

Tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Bệnh viện bảo vệ sức khỏe tâm thần thuộc Sở y tế Quảng Ninh xác định: Lại Thanh H, Lương Ngọc T, Nguyễn Văn D không nghiện các chất ma túy.

Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Minh G và Nguyễn Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu ở trên. Bị cáo G khai nhận là người đi mua ma túy đá, chuẩn bị bộ đồ sử dụng, bật lửa và tổ chức cho mọi người sử dụng ma túy đá. Việc G đi mua ma túy không ai biết, không ai tham gia hay đóng góp tiền cho G, số tiền G bỏ ra mua ma túy do lao động mà có. Bị cáo N khai nhận: Sau khi ăn uống, dọn dẹp xong N đi ra ngoài gọi điện thoại, khi quay lại phòng khách thì N thấy G đã chuẩn bị sẵn một bộ đồ sử dụng ma túy đá để trên nên nhà phòng khách rồi G chỉ cho N chỗ để ma túy ở mặt sau chiếc loa. N đến vị trí mà G chỉ thì lấy được 01 đoạn ống hút nhựa màu đen bên trong chứa ma túy đá rồi quay lại mở một đầu ống đổ hết ma túy vào nỏ thủy tinh. Sau đó N dùng bật lửa châm tạo khói cho G, H và tự mình sử dụng. N không tham gia đóng góp tiền mua ma túy cùng G.

Giai đoạn điều tra, những người làm chứng Lại Thanh H, Lương Ngọc T, Nguyễn Văn D có lời khai phù hợp với các bị cáo về việc bị cáo G là người chuẩn bị bộ đồ sử dụng và ma túy để mời mọi người sử dụng, bị cáo N là người lấy ma túy đổ vào nỏ thủy tinh châm lửa tạo khói cho mọi người cùng sử dụng như diễn biến nội dung vụ án đã nêu. Những người làm chứng khác có lời khai phù hợp với diễn biến nội dung vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 156/CT-VKS-CP ngày 19 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố các bị can Nguyễn Minh G, Nguyễn Văn N về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh G từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 09/6/2021); không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 09/6/2021); không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng: các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy các mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong số 1079/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 bật lửa khò đã qua sử dụng; 01 bật lửa gas, màu đỏ đã qua sử dụng. Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, kèm 02 sim. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, số IMEI 1: 357625/08/655761/1, số IMEI 2: 357651/08/655761/7, kèm 01 sim.

Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố về hành vi phạm tội của các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, không sai và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những làm chứng. Quá trình thu giữ, niêm phong, bảo quản, giao nhận vật chứng và giám định đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, trung thực và có cơ sở khoa học, phù hợp với các bản Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ

án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 09 tháng 6 năm 2021, tại nơi ở của G thuộc Tổ 5, khu T, phường Cẩm T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Minh G và Nguyễn Văn N đã có hành vi tổ chức cho Lại Thanh H, Nguyễn Văn D, Lương Ngọc T sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố các bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự là có cơ sở pháp luật.

[3] Điều 255 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a)...

b) Đối với 02 người trở lên;

[4] Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho hành vi mua bán trái phép chất ma túy, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe về tinh thần, thể chất và tài sản của người sử dụng mà còn gây lo lắng, buồn phiền cho những người thân trong gia đình, mà còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Do đó hành vi phạm tội của các bị cáo cần bị xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo.

[5] Xét tính chất của đồng phạm và vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án thấy: Các bị cáo cùng cố ý thực hiện một tội phạm, nhưng không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ với nhau từ trước mà chỉ nhất thời phạm tội nên là đồng phạm giản đơn. Trong đó bị cáo Giang là người khởi xướng, chuẩn bị dụng cụ và bỏ tiền ra đi mua ma túy về cho mọi người sử dụng nên có vai trò cao nhất. Bị cáo Nam tiếp nhận ý chí của Giang, thực hiện theo sự chỉ đạo của Giang đã lấy ma túy từ vị trí cất giấu mang đổ vào nỏ thủy tinh rồi châm lửa cho người khác và bản thân mình cùng sử dụng nên có vai trò thứ hai sau Giang.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6.1] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[7] Về hình phạt:

[7.1] Về hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định không những nhằm trừng trị mà còn để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, phòng ngừa chung cho xã hội, đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[7.2] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng và tài sản khác bị thu giữ: Các mẫu vật hoàn lại sau giám định, được niêm phong trong 01 phong bì số 1079/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 bật lửa khò; 01 bật lửa gas, màu đỏ không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen, kèm 02 sim thu giữ của Nguyễn Minh G dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, số IMEI 1: 357625/08/655761/1, số IMEI 2: 357651/08/655761/7, kèm 01 sim thu giữ của Nguyễn Văn N không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lại Thanh H, Nguyễn Văn D, Lương Ngọc T chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an thành phố Cẩm Phả đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với người phụ nữ tên Phương theo lời khai của Nguyễn Minh G, bán ma túy cho G, do không xác định được nhân thân lai lịch địa chỉ cụ thể, nên chưa đủ cơ sở xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đang tiếp tục điều tra xác minh làm rõ khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh G và Nguyễn Văn N phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh G 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 09/6/2021).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 09/6/2021).

2. Căn cứ vào: các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy các mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong số 1079/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 bật lửa khò đã qua sử dụng; 01 bật lửa gas màu đỏ đã qua sử dụng. Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen, kèm 02 sim. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, số IMEI 1: 357625/08/655761/1, số IMEI 2: 357651/08/655761/7, kèm 01 sim.

Tình trạng của những vật chứng, tài sản nêu trên như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 12/BB-THA lập ngày 22/10/2021 giữa Công an thành phố Cẩm Phả và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

3. Căn cứ vào: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn Minh G và Nguyễn Văn N, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND TP Cẩm Phả;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Cẩm Phả;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS;
- Chi cục THADS. TP Cẩm Phả;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quyền